

BẢN ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG
VỀ PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ (DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC)

(Áp dụng kể từ ngày 05/11/2019)

Ngoại trừ trường hợp có thỏa thuận khác đi hoặc có thỏa thuận về việc áp dụng các điều khoản, điều kiện riêng về phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ, Bản Điều kiện giao dịch chung này áp dụng cho tất cả các Khách hàng tổ chức đã ký vào (i) Giấy Đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ ghi nợ hoặc Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở và sử dụng Tài khoản thanh toán, VPBank Online KHDN và thẻ ghi nợ (Dành cho Khách hàng tổ chức), (ii) Giấy đề nghị phát hành và sử dụng thẻ phụ thẻ ghi nợ (Dành cho khách hàng tổ chức); hoặc (iii) bất kỳ văn bản nào khác được giao kết giữa Khách hàng và VPBank về việc phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ (sau đây các tài liệu nêu tại mục (i), (ii) và (iii) được gọi chung là “**Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng**”). Bản Điều kiện giao dịch chung này được coi là Phụ lục không tách rời của Giấy Đề nghị kiêm Hợp đồng đã ký giữa Khách hàng và VPBank.

Bằng việc ký và xác nhận trên Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng, VPBank và Khách hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện sau:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

- VPBank:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, bao gồm Hội sở chính hay bất kỳ Chi nhánh, Phòng Giao dịch nào của VPBank.
- Bản Điều kiện giao dịch chung:** Là Bản Điều kiện giao dịch chung về phát hành và sử dụng Thẻ ghi nợ (Dành cho Khách hàng tổ chức) này. Bản Điều kiện giao dịch chung này bao gồm các điều khoản ổn định do VPBank công bố để áp dụng chung cho tất cả các Khách hàng tổ chức đề nghị phát hành và sử dụng Thẻ ghi nợ tại VPBank. Nếu Khách hàng ký vào Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng được coi như đã chấp nhận Bản Điều kiện giao dịch chung này.
- Hợp đồng:** Là Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ được tạo lập bởi (i) (các) Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng đã được chấp thuận bởi VPBank; và (ii) Bản Điều kiện giao dịch chung được VPBank áp dụng trong từng thời kỳ. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký như ghi nhận tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cho đến khi VPBank và Khách hàng thực hiện xong toàn bộ quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng.
- Thẻ ghi nợ/Thẻ:** Là Thẻ ghi nợ do VPBank phát hành cho Khách hàng theo đề nghị của Khách hàng tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng, cho phép Chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi số tiền và hạn mức thấu chi (nếu có) trên tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại VPBank. Thẻ ghi nợ kết nối với tài khoản thanh toán VND, được sử dụng để giao dịch tại ATM và các đơn vị chấp nhận thẻ có biểu tượng MasterCard trên toàn thế giới.
- Thẻ ghi nợ quốc tế đồng thương hiệu:** Là Thẻ ghi nợ quốc tế đồng thời có thương hiệu của tổ chức chuyển mạch thẻ tại Việt Nam và thương hiệu của tổ chức thẻ quốc tế hoặc tổ chức chuyển mạch thẻ của quốc gia khác. Khách hàng chỉ được phát hành và sử dụng Thẻ ghi nợ quốc tế đồng thương hiệu khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện, quy định của VPBank về phát hành và sử dụng Thẻ ghi nợ quốc tế đồng thương hiệu.



5. **Tổ chức liên kết, hợp tác phát hành thẻ:** Là (các) tổ chức hợp tác với VPBank để phát hành Thẻ ghi nợ quốc tế đồng thương hiệu cho Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.
7. **Chủ thẻ chính/ Khách hàng:** Là Khách hàng doanh nghiệp có thông tin cụ thể nêu tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng. Chủ thẻ chính chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản chi tiêu và phí phát sinh và chịu tất cả trách nhiệm liên quan đến sử dụng Thẻ của Người sử dụng thẻ chính và các Chủ thẻ phụ.
8. **Người sử dụng Thẻ chính:** Là cán bộ, nhân viên được Khách hàng ủy quyền sử dụng Thẻ của Khách hàng và chịu trách nhiệm về việc sử dụng thẻ với Khách hàng. Thông tin chi tiết về Người sử dụng thẻ chính được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng.
9. **Chủ thẻ phụ:** Là cán bộ, nhân viên của Khách hàng được Khách hàng cho phép sử dụng Thẻ phụ và được Chủ thẻ chính cam kết thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ phụ theo quy định tại Bản Điều kiện giao dịch chung này. Chủ thẻ phụ chịu trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ phụ với Khách hàng. Thông tin chi tiết về Chủ thẻ phụ được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng.
10. **Chủ thẻ:** Là Chủ thẻ chính (gồm cả Người sử dụng thẻ chính) và Chủ thẻ phụ.
11. **Thời hạn sử dụng Thẻ:** Là khoảng thời gian mà Thẻ có thể được sử dụng theo quy định của VPBank.
12. **Hạn mức rút tiền mặt trong ngày:** Là tổng số tiền mặt tối đa mà Chủ thẻ được phép rút tại các ATM/điểm rút tiền mặt khác do VPBank phát triển từng thời kỳ trong một (01) ngày. Hạn mức rút tiền mặt trong ngày thực hiện theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
13. **Hạn mức rút tiền mặt/lần:** Là tổng số tiền mặt tối đa mà Chủ thẻ được phép rút tại các ATM/điểm rút tiền mặt khác do VPBank phát triển từng thời kỳ trong một (01) lần. Hạn mức rút tiền mặt/lần thực hiện theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
14. **Hạn mức giao dịch thẻ/ Hạn mức sử dụng thẻ:** Bao gồm hạn mức thanh toán, hạn mức chuyển khoản, hạn mức rút tiền mặt, hạn mức rút ngoại tệ tiền mặt tại nước ngoài, hạn mức thấu chi, hạn mức thanh toán Thẻ trực tuyến và các hạn mức khác trong việc sử dụng thẻ đối với Chủ thẻ do VPBank quy định từng thời kỳ.
15. **VND:** Là đồng tiền hợp pháp của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
16. **Tổ chức thẻ quốc tế/TCTQT:** Là Tổ chức thẻ quốc tế Mastercard.
17. **Napas:** Là Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam.
18. **Đơn vị chấp nhận thẻ/ĐVCNT:** Là tổ chức/cá nhân cung ứng hàng hóa, dịch vụ chấp nhận Thẻ làm phương tiện thanh toán.
19. **Ngày làm việc:** Có nghĩa là bất kỳ ngày nào, trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày nghỉ lễ theo quy định của VPBank.
20. **3D Secure:** Là dịch vụ xác thực giao dịch thẻ trực tuyến quốc tế.
Các thuật ngữ viết hoa khác không được giải thích trong Bản Điều kiện giao dịch chung này sẽ được hiểu và giải thích theo các nội dung trong Giấy đề nghị kèm Hợp đồng, quy định

phát hành và sử dụng Thẻ ghi nợ của VPBank, các cam kết, thỏa thuận khác giữa Khách hàng với Ngân hàng (nếu có) và theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Quyền của Khách hàng:

- a) Người sử dụng Thẻ chính/Chủ thẻ phụ của Khách hàng được sử dụng Thẻ để thanh toán mua hàng hóa và dịch vụ tại các ĐVCNT, trên Internet và/hoặc rút tiền mặt tại các ATM/điểm rút tiền mặt khác do VPBank phát triển từng thời kỳ trong phạm vi số dư tài khoản thanh toán liên kết với Thẻ/hạn mức thấu chi (nếu có và trong phạm vi pháp luật cho phép) trên tài khoản thanh toán tại VPBank và trong phạm vi sử dụng thẻ như quy định tại Điều 5 Bản Điều kiện giao dịch chung này.
- b) Được sử dụng thẻ phù hợp với các hạn mức giao dịch thẻ/hạn mức sử dụng thẻ do VPBank quy định trong từng thời kỳ.
- c) Được tham gia và hưởng các chương trình ưu đãi dành cho Chủ thẻ của VPBank và/hoặc các đối tác của VPBank theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
- d) Đề nghị VPBank phát hành lại Thẻ, tạm ngừng/chấm dứt sử dụng Thẻ, gia hạn Thẻ; Yêu cầu cấp lại PIN theo quy định của Bản Điều kiện giao dịch chung này và quy định của VPBank.
- e) Yêu cầu tra soát, khiếu nại các giao dịch Thẻ của Chủ thẻ theo quy định của Bản Điều kiện giao dịch chung này, quy định của VPBank và của pháp luật.
- f) Được hưởng lãi không kỳ hạn trên số dư tài khoản thanh toán liên kết với Thẻ theo quy định của VPBank.
- g) Được nhận lại số dư tiền gửi trên tài khoản thanh toán liên kết với Thẻ theo quy định của pháp luật.
- h) Được VPBank cung cấp thông tin về lịch sử giao dịch thẻ và số dư tài khoản, hạn mức liên quan đến việc sử dụng thẻ và các thông tin cần thiết khác theo quy định của VPBank.
- i) Được VPBank thông báo mọi giao dịch thực hiện thông qua Thẻ bằng tin nhắn SMS hoặc thư điện tử mà Khách hàng đã đăng ký theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng
- j) Yêu cầu VPBank khóa/mở khóa/tạm ngừng sử dụng Thẻ phù hợp với quy định tại Bản Điều kiện giao dịch chung này và theo quy định của VPBank.
- k) Thẻ ghi nợ và tài khoản thanh toán liên kết với Thẻ của Khách hàng có thể tích hợp thêm tính năng thấu chi trong trường hợp Khách hàng có đăng ký và đáp ứng đủ điều kiện để được cấp hạn mức thấu chi theo quy định của VPBank.
- l) Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng và quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng/Chủ thẻ:

- a) Có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và chính xác các hồ sơ, giấy tờ và thông tin cần thiết theo yêu cầu của VPBank khi phát hành Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật (bao gồm các quy định về Phòng chống rửa tiền, chống tài

trợ khủng bố, cấm vận, trừng phạt).

- b) Sử dụng hạn mức thanh toán, hạn mức chuyển khoản, hạn mức rút tiền mặt (bao gồm cả hạn mức rút tiền mặt tại nước ngoài) và các hạn mức giao dịch thẻ/hạn mức sử dụng thẻ khác trong việc sử dụng Thẻ theo đúng quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
- c) Có nghĩa vụ thông báo ngay cho VPBank bằng văn bản những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với VPBank. Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì Khách hàng phải hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin; cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.
- d) Có trách nhiệm nhận Thẻ và PIN theo đúng phương thức đã đăng ký với VPBank. Trường hợp Khách hàng đăng ký nhận Thẻ và PIN qua đường bưu điện, VPBank sẽ gửi Thẻ và PIN bằng chuyển phát nhanh cho người nhận theo thông tin và địa chỉ được Khách hàng chỉ định trong Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng. Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng VPBank được coi là hoàn thành việc giao nhận Thẻ và PIN khi Thẻ và PIN đã được giao tới người nhận, địa chỉ đã đăng ký với VPBank tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng. Khách hàng có trách nhiệm chịu mọi rủi ro, chi phí phát sinh: (i) do việc gửi Thẻ, PIN qua đường bưu điện; (ii) do việc Thẻ, PIN bị thất lạc, bị lợi dụng hoặc người khác giả mạo ký nhận Thẻ, PIN; và (iii) đồng thời cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào với VPBank trong các trường hợp nêu trên.
- e) Người sử dụng Thẻ chính và Chủ thẻ phụ thực hiện kích hoạt thẻ bằng các phương thức do VPBank quy định trong từng thời kỳ.
- f) Người sử dụng Thẻ chính và Chủ thẻ phụ có nghĩa vụ ký chữ ký mẫu bằng bút bi vào ô chữ ký ở mặt sau của Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ. Khi thực hiện giao dịch thẻ, Người sử dụng Thẻ chính và Chủ thẻ phụ phải ký hóa đơn/chứng từ thanh toán giống chữ ký mẫu này trừ những giao dịch không yêu cầu chữ ký của Chủ thẻ.
- g) Khách hàng có nghĩa vụ mở tài khoản thanh toán tại VPBank và duy trì số dư tối thiểu trên tài khoản theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
- h) Khách hàng, Người sử dụng thẻ chính và các Chủ thẻ phụ nhận thức đầy đủ và cam kết chịu rủi ro trong trường hợp các giao dịch thanh toán của các Chủ thẻ bị các tổ chức nước ngoài hoặc bất kỳ quốc gia nào tịch thu, niêm phong hoặc tạm dừng thực hiện giao dịch (do liên quan đến các yếu tố cấm vận, tội phạm, khủng bố, tài trợ khủng bố, rửa tiền, đối tượng bị áp dụng lệnh tòa án, cơ quan tại nước ngoài hoặc các lý do khác).
- i) Khách hàng/Chủ thẻ chịu trách nhiệm quản lý Thẻ, bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin Thẻ, đặc biệt là PIN trong suốt quá trình sử dụng thẻ. Không được chuyển nhượng Thẻ cho người khác.
- j) Khách hàng chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các giao dịch Thẻ phát sinh trên tài khoản thẻ của Khách hàng/Chủ thẻ (bao gồm cả giao dịch có hoặc không có chữ ký, mã PIN hoặc có chữ ký khác với chữ ký của Chủ thẻ tại mặt sau Thẻ) phù hợp với quy

định về Phạm vi sử dụng thẻ tại Điều 5 Bản điều kiện giao dịch chung này.

- k) Khách hàng, Người sử dụng Thẻ chính và các Chủ thẻ không được phép sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Khách hàng chịu trách nhiệm trước VPBank và pháp luật về các giao dịch thẻ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, gian lận, giả mạo Thẻ các hành vi vi phạm pháp luật khác của Người sử dụng Thẻ chính và các Chủ thẻ.
- l) Khách hàng/Chủ thẻ chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến Giao dịch thẻ.
- m) Khách hàng có nghĩa vụ hoàn trả ngay lập tức và vô điều kiện cho VPBank đối với các khoản mà Chủ thẻ rút thừa, rút/thanh toán quá Hạn mức giao dịch thẻ của Chủ Thẻ, giao dịch ghi Có nhằm vào Tài khoản của Khách hàng và các giao dịch nhằm lẫn khác mà Chủ thẻ không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp và đồng ý để VPBank tự động ghi Nợ Tài khoản thanh toán của Khách hàng các khoản tiền này mà không cần phải thông báo cho Khách hàng .
- n) Chủ thẻ không được sử dụng thẻ đã thông báo mất, thất lạc và Chủ thẻ phải trả lại cho VPBank Thẻ bị mất, thất lạc khi tìm lại được.
- o) Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho VPBank các khoản phí phát sinh từ việc sử dụng Thẻ.
- p) Chủ thẻ, người sử dụng thẻ chính có nghĩa vụ đăng ký chữ ký mẫu sử dụng trên các chứng từ giao dịch liên quan đến Thẻ được thực hiện trực tiếp tại Trụ sở VPBank, Trụ sở VPBank được hiểu là Hội sở chính, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của VPBank.
- q) Khách hàng, Người sử dụng thẻ chính, Chủ thẻ đồng ý cung cấp cho Ngân hàng tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của Ngân hàng nhằm tuân thủ các quy định về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, cấm vận, trừng phạt.
- r) Trường hợp Thẻ được VPBank phát hành cho Khách hàng là Thẻ ghi nợ quốc tế đồng thương hiệu, Khách hàng/Chủ thẻ có trách nhiệm duy trì và đáp ứng đủ các điều kiện sử dụng Thẻ ghi nợ quốc tế đồng thương hiệu theo quy định của VPBank trong suốt thời gian sử dụng Thẻ. Trường hợp Khách hàng/Chủ thẻ không đáp ứng đủ điều kiện để được sử dụng Thẻ theo quy định của VPBank, VPBank được quyền áp dụng một, một số hoặc toàn bộ các biện pháp xử lý theo thỏa thuận tại Bản điều kiện giao dịch chung này.
- s) Khách hàng/Chủ thẻ có các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng, văn bản thỏa thuận khác ký giữa Khách hàng và VPBank, các quy định của VPBank, các tổ chức/hiệp hội Thẻ/TCTQT/Napas và các quy định của pháp luật liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ.

3. Cam kết và bảo đảm của Khách hàng:

Bằng việc ký vào Giấy đề nghị kèm Hợp đồng, Khách hàng cam kết và bảo đảm như sau:

- a) Đại diện của Khách hàng ký Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và các văn bản liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ với VPBank là người đại diện hợp pháp và có đủ thẩm quyền ký theo Điều lệ, quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.

- b) Các giao dịch theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng, Bản Điều kiện giao dịch chung này và các văn bản có liên quan được ký với VPBank đã được phê duyệt đầy đủ, hợp lệ bởi cấp có thẩm quyền theo Điều lệ, quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của VPBank

I. Quyền của VPBank

- a) Được miễn trách trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị lỗi hoặc vì bất cứ lý do ngoài khả năng kiểm soát của VPBank gây nên khiến cho Thẻ hoặc mã PIN của Chủ thẻ không thực hiện được giao dịch, bị tổn thất hoặc bất kỳ sự lợi dụng nào; hoặc các trường hợp VPBank không gửi hoặc đã gửi nhưng Chủ thẻ không nhận được các tin nhắn, thông báo liên quan tới biến động số dư tài khoản liên kết với Thẻ hoặc thông báo về các nội dung khác liên quan đến tài khoản của Khách hàng do lỗi hệ thống, lỗi đường truyền, các lỗi kỹ thuật, sự cố của nhà cung cấp dịch vụ/của VPBank hoặc vì bất kỳ lý do khách quan nào khác; các trường hợp khác do lỗi của Chủ thẻ gây ra.
- b) Được miễn trách đối với: (i) mọi thất lạc, mất cắp, sử dụng đúng hoặc sai mục đích của Thẻ hoặc mã PIN của Chủ thẻ bị lộ do Chủ thẻ không bảo quản được Thẻ/PIN của mình (ii) Mọi gian lận và hoặc giả mạo gây ra cho VPBank hoặc bất kỳ Đơn vị chấp nhận thẻ nào.
- c) Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng Thẻ. VPBank không tham gia giải quyết các tranh chấp giữa Chủ thẻ và Đơn vị chấp nhận thẻ và được quyền ghi nợ vào tài khoản liên kết với Thẻ giá trị hàng hóa, dịch vụ cho dù hàng hóa, dịch vụ có được giao hoặc được thực hiện hay không.
- d) VPBank có thể thu thập và xác minh bất cứ thông tin nào liên quan đến Chủ thẻ từ bất cứ đơn vị nào mà VPBank cảm thấy phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn các tổ chức tín dụng nào hoặc bất cứ tổ chức hay công ty nào khác được thành lập với mục đích đánh giá thứ hạng tín dụng cho các cá nhân, từ các nhân viên của Khách hàng hoặc những nhân viên khác có liên quan và/hoặc VPBank hay tổ chức tín dụng tại Việt Nam hoặc bất cứ nơi nào khác.
- e) Cung cấp cho các bên có thẩm quyền thông tin về Chủ thẻ/Khách hàng, tài khoản giao dịch phục vụ cho việc tra soát, khiếu nại các giao dịch Thẻ theo quy định của pháp luật.
- f) Chấm dứt việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ bằng việc huỷ hoặc thu giữ Thẻ nếu Chủ thẻ vi phạm các điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ theo quy định của Bản Điều kiện giao dịch chung này và/hoặc của VPBank, sử dụng Thẻ giả mạo và/hoặc Thẻ bị nghi ngờ là giả mạo.
- g) Được miễn trách trong trường hợp khiếu nại, yêu cầu tra soát của Chủ thẻ không được VPBank thanh toán/các tổ chức thẻ trong nước/quốc tế giải quyết theo quy định của các tổ chức này.
- h) Được chủ động tạm khóa, trích bất kỳ tài khoản (tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi có kỳ hạn, tài khoản khác), khoản tiền gửi, tài sản gửi khác của Khách hàng tại VPBank trong các trường hợp sau: (i) Thanh toán các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng trong

quá trình sử dụng Thẻ (ii) Thanh toán, bù trừ các nghĩa vụ tài chính khác (bao gồm cả các khoản nợ đến hạn, quá hạn, các khoản lãi, phí,...) của Khách hàng tại VPBank và xử lý các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa Khách hàng và VPBank.

- i) Có quyền thông báo về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại của VPBank và cảnh báo các rủi ro liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ và các thông báo khác liên quan tới Chủ thẻ theo các cách thức mà VPBank cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, email...) với số lượng và thời gian không hạn chế.
- j) Được sử dụng các thông tin về Chủ thẻ và các khoản tín dụng, số dư tài khoản, thông tin giao dịch của Chủ thẻ bao gồm cả các thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Chủ thẻ cung cấp; các hợp đồng, văn bản ký kết giữa Chủ thẻ và VPBank để cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, hoặc cung cấp cho các đối tác liên quan có hợp tác với Ngân hàng để phát triển, cung cấp hoặc liên quan đến việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng;
- k) Thay đổi các hạn mức sử dụng Thẻ phù hợp với chính sách của VPBank trong từng thời kỳ;
- l) VPBank có các quyền khác theo Hợp đồng và theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của VPBank

- a) Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán thẻ ghi nợ.
- b) Tôn trọng quyền và lợi ích của Chủ thẻ theo Hợp đồng.
- c) Bảo mật các thông tin liên quan đến Chủ thẻ trừ các trường hợp pháp luật hoặc Hợp đồng có quy định khác.
- d) Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ theo quy định của VPBank, của pháp luật, các Tổ chức thẻ.
- e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các loại phí, các thay đổi về phí

1. Các loại phí và mức phí, thời hạn và phương thức thanh toán phí liên quan đến việc sử dụng Thẻ được VPBank quy định và được công bố công khai trên website chính thức và/ hoặc tại các điểm giao dịch của VPBank tại từng thời kỳ. Đối với phí thường niên của Thẻ ghi nợ quốc tế, VPBank sẽ thực hiện thu phí thường niên năm đầu ngay sau khi thẻ được kích hoạt thành công.
2. Trong trường hợp Biểu phí dịch vụ thẻ của VPBank có sự thay đổi, VPBank sẽ thông báo đến Khách hàng theo một trong các phương thức quy định tại Điều 14 Bản Điều kiện giao dịch chung này. Các thay đổi về phí có hiệu lực áp dụng với Khách hàng sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày VPBank thông báo và Khách hàng có trách nhiệm thanh toán đầy đủ theo Biểu phí mới cho VPBank.
3. Tùy thuộc vào chính sách của VPBank từng thời kỳ, Khách hàng có thể được ưu đãi một,